

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **440/2020/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TĐA □N NHÂN DÂN QU□N BA □□NH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Th- ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 409/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

-Anh Lâm Thanh T, sinh 1979

Cùng HKTT và nơi ở: Số 32T Hòe Nhài, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội.

-Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1980

Cùng HKTT và nơi ở: Số 43 Phủ Doãn, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Lâm Thanh T và chị Nguyễn Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có qua tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình cho tổ chức cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội vào ngày 18/4/2008.

[2] Anh Lâm Thanh T và chị Nguyễn Thu H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trở lên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải

thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh Lâm Thanh T và chị Nguyễn Thu H có 02 con chung là: cháu Lâm Phúc Khang, sinh ngày 12/9/2008 và cháu Lâm Thùy Linh, sinh ngày 28/12/2010.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cháu Lâm Phúc Khang cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Lâm Thùy Linh cho chị H T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau cho đến khi các con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh T và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[4]. Về tài sản chung và nhà ở chung: Hai bên xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về khoản nợ chung: Hai bên xác nhận vợ chồng không cùng vay nợ ai và không cùng cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[7] Về Lệ phí Tòa án: Anh Lâm Thanh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lâm Thanh T và chị Nguyễn Thu H

- **Về con chung:** Anh Lâm Thanh T và chị Nguyễn Thu H có 02 con chung là: cháu Lâm Phúc Khang, sinh ngày 12/9/2008 và cháu Lâm Thùy Linh, sinh ngày 28/12/2010

Giao cháu Lâm Phúc Khang cho anh Lâm Thanh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Giao cháu Lâm Thùy Linh cho chị Nguyễn Thu H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng

Hai bên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau cho đến khi các con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Lâm Thanh T và chị Nguyễn Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung:** Hai bên xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về khoản nợ chung:** Hai bên xác nhận vợ chồng không cùng vay nợ ai và không cùng cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về Lệ phí Tòa án: Anh Lâm Thanh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Dân sự, được trừ vào tiền dự phí đã nộp theo biên lai số 024673 ngày 03 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- UBND phường Nguyễn Trung Trực,
Quận Ba Đình, TP Hà Nội
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Trang